

Số: 129/2020/QĐST-HNGĐ

Yên Bình, ngày 17 tháng 8 năm 2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con khi ly hôn

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 192/2020/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn Đ, sinh năm 1983;

Bị đơn: Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Cùng trú tại thôn B CH, xã V K, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn Đ và chị Trần Thị Nh.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - 2.1 Về quan hệ hôn nhân: anh Lương Văn Đ và chị Trần Thị Nh thuận tình ly hôn.
  - 2.2 Về con chung: Theo nguyện vọng của cháu Lương Bảo L và sự thoả thuận của các đương sự.

Chị Trần Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lương Bảo L – sinh ngày 20-10-2010; anh Lương Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Anh Lương Văn Đ nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tại biên lai số 0006830 ngày 30-7-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Anh Đồng được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Dương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- UBND xã V K;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Hoàng Kim Sơn**